

BỘ ĐỀ ÔN THEO THỂ LOẠI CẤU TRÚC MỚI NHẤT VĂN 7
(326 trang)
MỤC LỤC

STT	THỂ LOẠI	NỘI DUNG	TRANG
1	A. TRUYỆN NGẮN	22 ĐỀ	1- 73
	B. TRUYỆN NGỤ NGÔN	23 ĐỀ	7-144
2	THƠ, THƠ 4 CHỮ, 5 CHỮ	15 ĐỀ	144
			191
3	VĂN BẢN THÔNG TIN	8 ĐỀ	192
			219
4	VĂN BẢN NGHỊ LUẬN	16 ĐỀ	220
			271
5	TUÝ BÚT, TẢN VĂN	6 ĐỀ	272
			291
6	TRUYỆN KHOA HỌC VIỄN TƯỞNG	6 ĐỀ	292
			311
7	TỤC NGŨ - CA DAO	5 ĐỀ	312
			326
8	TỔNG	101	326

I. TRUYỆN NGẮN, TRUYỆN NGỤ NGÔN

I. KIẾN THỨC CHUNG VỀ THỂ LOẠI

1. Truyện ngắn

- Truyện là loại tác phẩm văn học kể lại một câu chuyện, có cốt truyện, nhân vật, không gian, thời gian, hoàn cảnh diễn ra các sự việc.

2. Cốt truyện

- Cốt truyện là yếu tố quan trọng của truyện kể, gồm các sự kiện chính được sắp xếp theo một trật tự nhất định: có mở đầu, diễn biến và kết thúc.

3. Nhân vật

- Nhân vật là đối tượng có hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, cảm xúc, suy nghĩ,... được nhà văn khắc họa trong tác phẩm. Nhân vật thường là con người nhưng cũng có thể là thần tiên, ma quỷ, con vật, đồ vật,...

4. Người kể chuyện

Người kể chuyện là nhân vật do nhà văn tạo ra để kể lại câu chuyện:

+ Ngôi thứ nhất

+ Ngôi thứ ba.

5. Lời người kể chuyện và lời nhân vật

- Lời người kể chuyện đảm nhận việc thuật lại các sự việc trong câu chuyện, bao gồm cả việc thuật lại mọi hoạt động của nhân vật và miêu tả bối cảnh không gian, thời gian của các sự việc, hoạt động ấy.

Lời nhân vật là lời nói trực tiếp của nhân vật (đối thoại, độc thoại), có thể được trình bày tách riêng hoặc xen lẫn với lời người kể chuyện.

1. TRUYỆN NGẮN

ĐỀ SỐ 1:

PHẦN I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

CÂU CHUYỆN VỀ HAI HẠT LÚA

“Có hai hạt lúa nọ được giữ lại để làm hạt giống cho vụ sau vì cả hai đều là những hạt lúa tốt, đều to khỏe và chắc mẩy.

Một hôm, người chủ định đem chúng gieo trên cánh đồng gần đó. Hạt thứ nhất nhủ thầm: “Đại gì ta phải theo ông chủ ra đồng. Ta không muốn cả thân mình phải nát tan trong đất. Tốt nhất ta hãy giữ lại tất cả chất dinh dưỡng trong lớp vỏ này và tìm một nơi lý tưởng để trú ngụ”. Thế là nó chọn một góc khuất trong kho lúa để lăn vào đó.

Còn hạt lúa thứ hai thì ngày đêm mong được ông chủ mang gieo xuống đất. Nó thật sự sung sướng khi được bắt đầu một cuộc đời mới.

Thời gian trôi qua, hạt lúa thứ nhất bị héo khô nơi góc nhà bởi vì nó chẳng nhận được nước và ánh sáng. Lúc này chất dinh dưỡng chẳng giúp ích được gì - nó chết dần chết mòn. Trong khi đó, hạt lúa thứ hai dù nát tan trong đất nhưng từ thân nó lại mọc lên cây lúa vàng óng, trĩu hạt. Nó lại mang đến cho đời những hạt lúa mới...

Đừng bao giờ tự khép mình trong lớp vỏ chắc chắn để cố giữ sự nguyên vẹn vô nghĩa của bản thân mà hãy can đảm bước đi, âm thầm chịu nát tan để góp cho cánh đồng cuộc đời một cây lúa nhỏ - đó là sự chọn lựa của hạt giống thứ hai”.

(Dẫn theo <http://www.toikhacbiet.vn>)

Câu 1: Câu chuyện trong đoạn trích trên là lời kể của ai?

A. Hạt lúa thứ nhất

C. Người kể chuyện giấu mặt

B. Hạt lúa thứ hai

D. Người chủ

Câu 2: Chủ đề của đoạn trích trên là:

A. Đức tính chăm chỉ.

C. Lòng biết ơn

B. Sự hi sinh.

D. Sống cho đi, vì người khác không sống ích kỷ.

Câu 3: Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên là gì ?

- A. Tự sự
B. Miêu tả
C. Biểu cảm
D. Nghị luận

Câu 4: Tìm từ trái nghĩa với từ “chết”?

- A. Sống
B. Hy sinh.
C. Sinh sôi
D. Nảy nở.

Câu 5: Vì sao hai hạt giống được người chủ để lại làm giống cho mùa sau?

- A. Cả hai là hạt giống chắc mẩy.
B. Cả hai là hạt giống tốt, to khoẻ và chắc mẩy.
C. Cả hai là hạt giống khoẻ.
D. Cả hai là hạt giống to, chắc mẩy.

Câu 6: Câu văn "Còn hạt lúa thứ hai thì ngày đêm mong được ông chủ mang gieo xuống đất. Nó thật sự sung sướng khi được bắt đầu một cuộc đời mới" sử dụng biện pháp tu từ gì?

- A. So sánh
B. Ẩn dụ.
C. Nhân hoá
D. Hoán dụ

Câu 7: Hạt giống thứ nhất có số phận như thế nào?

- A. Bị khô héo
B. Không nhận được nước.
C. Bị khô héo; chết dần, chết mòn.
D. Không nhận được ánh sáng.

Câu 8: Hạt giống thứ hai có số phận như thế nào?

- A. Trở thành cây lúa non.
B. Trở thành cây lúa trĩu hạt.
C. Trở thành cây lúa vàng óng
D. Trở thành cây lúa vàng óng, trĩu hạt; tạo ra những hạt lúa mới.

Câu 9. Nêu ý nghĩa của đoạn trích trên. Hãy đặt cho đoạn trích trên một nhan đề.

Câu 10. Nếu được lựa chọn, em sẽ chọn cách sống như hạt lúa thứ nhất hay hạt lúa thứ hai? Vì sao?

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)

Viết bài văn kể lại một sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em thích.

HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI

I. PHẦN ĐỌC HIỂU

Câu	Nội dung	Điểm
	ĐỌC HIỂU	
1	C	0,5
2	D	0,5
3	A	0,5
4	A	0,5
5	B	0,5
6	C	0,5
7	C	0,5
8	D	0,5

9	<p>- Ý nghĩa đoạn trích: Từ sự lựa chọn cách sống của hai hạt lúa, câu chuyện đề cập đến quan niệm sống của con người: nếu bạn chọn cách sống ích kỉ, bạn sẽ bị lãng quên; ngược lại, nếu bạn chọn cách sống biết cho đi, biết hi sinh, bạn sẽ nhận lại quả ngọt của cuộc đời.</p>	0,5
	<p>- Nhan đề: Học sinh tự đặt theo suy nghĩ của mình. vd : Hai hạt giống, ...</p>	0,5
10	<p>- Học sinh đưa ra quan điểm của bản thân và lí giải thuyết phục không vi phạm đạo đức, pháp luật. VD: Nếu được lựa chọn, em sẽ chọn cách sống như hạt lúa thứ hai. Vì đó là cách sống biết cho đi, biết hi sinh, sẽ nhận lại quả ngọt của cuộc đời; giúp ích cho đời...</p>	1,0
	<p>1. Mở bài - Nêu được sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em sẽ thuật lại trong bài viết. - Chỉ ra lí do hoặc hoàn cảnh người viết thu thập tư liệu liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử đó.</p> <p>2. Thân bài a. Gợi lại bối cảnh, câu chuyện, dấu tích liên quan đến nhân vật/sự kiện được nhắc đến: - Không gian, thời gian xảy ra câu chuyện. - Dấu tích liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử được nói đến. b. Thuật lại nội dung, diễn biến của sự việc có thật liên quan đến nhân vật/sự kiện lịch sử: - Bắt đầu - diễn biến - kết thúc. - Sử dụng được một số bằng chứng (tư liệu, trích dẫn...), kết hợp kể chuyện, miêu tả. c. Vai trò, ý nghĩa hoặc tầm ảnh hưởng của sự việc đối với đời sống hoặc đối với nhận thức về nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.</p>	
	<p>3. Kết bài Khẳng định ý nghĩa của sự việc hoặc nêu cảm nhận của người viết về sự việc hoặc nhân vật lịch sử.</p>	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> <i>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</i></p>	
	<p><i>e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.</i></p>	

ĐỀ SỐ 2:

PHẦN I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

ĐÔI TAI CỦA TÂM HỒN

Một cô bé vừa gầy vừa thấp bị thầy giáo loại ra khỏi dàn đồng ca. Cũng chỉ tại cô bé ấy lúc nào cũng chỉ mặc mỗi một bộ quần áo vừa bản vừa cũ, lại rộng nữa.

Cô bé buồn tủi khóc một mình trong công viên. Cô bé nghĩ: “Tại sao mình lại không được hát? Chẳng lẽ mình hát tồi đến thế sao?”. Cô bé nghĩ mãi rồi cô cất giọng hát khe khẽ. Cô bé cứ hát hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả mới thôi.

“Cháu hát hay quá!”. Một giọng nói vang lên: “Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ, cháu đã cho ta cả một buổi chiều thật vui vẻ”. Cô bé ngẩn người. Người vừa khen cô bé là một ông cụ tóc bạc trắng. Ông cụ nói xong liền đứng dậy và chậm rãi bước đi.

Hôm sau, khi cô bé đến công viên đã thấy cụ già ngồi ở chiếc ghế đá hôm trước, khuôn mặt hiền từ mỉm cười chào cô bé. Cô bé lại hát, cụ già vẫn chăm chú lắng nghe. Cụ vỗ tay nói lớn: “Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ của ta, cháu hát hay quá!”. Nói xong cụ già lại chậm rãi một mình bước đi.

Cứ như vậy nhiều năm trôi qua, cô bé giờ đây đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng. Cô gái vẫn không quên cụ già ngồi tựa lưng vào thành ghế đá trong công viên nghe cô hát. Một buổi chiều mùa đông, cô đến công viên tìm cụ nhưng ở đó chỉ còn lại chiếc ghế đá trống không.

“Cụ già ấy đã qua đời rồi. Cụ ấy điếc đã hơn 20 năm nay.” - Một người trong công viên nói với cô. Cô gái sững người. Một cụ già ngày ngày vẫn chăm chú lắng nghe và khen cô hát lại là một người không có khả năng nghe?

(Theo <https://truyencotich.vn/qua-tang-cuoc-song>)

Câu 1: Câu chuyện trong tác phẩm là lời kể của ai?

- A. Cô bé
- B. Ông cụ
- C. Người kể chuyện giấu mặt
- D. Người thầy giáo

Câu 2: Chủ đề của văn bản trên là:

- A. Lối sống sẻ chia, giàu tình thương yêu
- B. Đức tính trung thực
- C. Lòng biết ơn
- D. Lòng hiếu thảo

Câu 3: Cuối cùng trong công viên cô bé đã làm gì?

- A. Suy nghĩ xem tại sao mình không được hát trong dàn đồng ca
- B. Cất giọng hát khe khẽ hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả
- C. Đi chơi với bạn
- D. Ngồi trò chuyện với cụ già

Câu 4: Vì sao cô bé buồn tủi khóc một mình trong công viên?

- A. Vì cô không có quần áo đẹp
- B. Vì cô không có ai chơi cùng
- C. Vì cô bé bị mẹ mắng
- D. Vì cô bé bị thầy giáo loại ra khỏi dàn đồng ca

Câu 5: Đầu là tình tiết bất ngờ gây xúc động nhất trong câu chuyện?

- A. Cụ già vẫn lắng nghe và động viên cô hát lại là một người bị điếc
- B. Cô bé không được gặp lại ông cụ nữa
- C. Cụ già đã qua đời
- D. Cô bé đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng

Câu 6: Nhận xét nào đúng nhất để nói về cụ già trong câu chuyện?

- A. Là một người kiên nhẫn
- B. Là một con người hiền hậu
- C. Là một con người nhân hậu, luôn biết quan tâm, chia sẻ, động viên người khác
- D. Là một người trung thực, nhân hậu

Câu 7: Nguyên nhân nào trong các nguyên nhân sau khiến cô bé trở thành một ca sĩ?